

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 47/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lương Như Q, sinh năm: 1998.

Nơi ĐKKHKT: Xóm LN, xã BT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi tạm trú: Thôn SĐ, phường NS, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Hoàng Văn N, sinh năm: 1993.

Nơi ĐKKHKT: Xóm LN, xã BT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi tạm trú: Tổ 9, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lương Như Q, sinh năm: 1998. Nơi ĐKKHKT: Xóm LN, xã BT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Nơi tạm trú: Thôn Sơn Đông, phường N Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh và anh Hoàng Văn N, sinh năm: 1993. Nơi ĐKKHKT: Xóm LN, xã BT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Nơi tạm trú: Tổ 9, phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Lương Như Q và anh Hoàng Văn N có 01 con chung là Hoàng Hà Linh, sinh ngày 20/01/2015. Sau khi ly hôn, anh Hoàng Văn N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 01 con chung đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị Lương Như Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Q do anh N tự nguyện không yêu cầu.

2.2. Chị Lương Như Q và anh Hoàng Văn N không có tài sản chung, nợ chung.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lương Như Q tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, được chuyển từ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004542 ngày 12 tháng 4 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên sang tiền án phí. Số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được hoàn trả lại cho chị Lương Như Q.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đ (02 bản);
- Chi cục thi hành án huyện Đ;
- UBND xã BT;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án./.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Văn Kiểm**